



# Hoạt động của các TCTD nước ngoài tại Việt Nam năm 2008

## TRỌNG TRIẾT

Năm 2008 khép lại, một năm đầy biến động với mọi quốc gia trên thế giới. Việt Nam cũng không là một ngoại lệ khi trải qua nửa đầu năm 2008 với những biến động của thị trường trong nước và nửa sau của năm với những tác động của cuộc khủng hoảng toàn cầu. Trong bối cảnh đó, năm 2008 thực sự đánh dấu những đóng góp quan trọng của các tổ chức tài chính tiền tệ quốc tế và các đối tác đa biên và song phương trong việc hỗ trợ ngân hàng nhà nước (NHNN) nói riêng và Việt Nam nói chung, cũng như những kết quả tích cực mà các tổ chức tín dụng (TCTD) nước ngoài tại Việt Nam đã đạt được.

### Tăng cường hợp tác đối ngoại

Năm qua, Việt Nam tiếp tục nhận được hỗ trợ tích cực cả về tài chính và kỹ thuật từ các tổ chức tài chính tiền tệ quốc tế và các đối tác song phương và đa biên. Tính đến tháng 11/2008, tổng cộng 16 chương trình/dự án với tổng trị giá gần 1,7 tỷ USD đã được Việt Nam đàm phán thành công với hai tổ chức WB và ADB và dự kiến từ nay

đến cuối năm 2 dự án còn lại với tổng trị giá 165 triệu USD sẽ được đàm phán. Đến thời điểm này, NHNN đã thay mặt Chính phủ ký kết Hiệp định Tài trợ cho 12 chương trình/dự án với WB/ADB với tổng trị giá 2.388 triệu USD, nâng tổng số khoản vay đã ký kết với các tổ chức này cho Việt Nam đến nay lên 157 chương trình/dự án với tổng giá trị gần 13,4 tỷ USD.

Năm qua NHNN tiếp tục nhận được hỗ trợ tích cực của các đối tác nước ngoài như IMF, WB, ADB, CIDA, JICA, SEACEN nhằm tăng cường năng lực thực hiện các chức năng cơ bản của NHNN, cụ thể như trong các lĩnh vực hoạch định và thực thi chính sách tiền tệ, tăng cường chức năng thanh tra, giám sát, hoàn thiện khuôn khổ thể chế trong lĩnh vực ngân hàng, và cải cách ngân hàng. Đặc biệt, năm qua WB và Việt Nam đã đàm phán thành công Dự án “Hệ thống Thông tin Quản lý và Hiện đại hóa ngân hàng” với tổng vốn vay trị giá 60 triệu USD. Dự án này khi được thực hiện sẽ hỗ trợ cho NHNN trong việc phát triển hệ thống thông tin quản lý nhằm thực hiện các chức năng cơ bản của ngân hàng trung

58,54 tỷ USD, tăng 34% so với cùng kỳ, song nếu trừ yếu tố tăng giá của 5 mặt hàng là dầu thô, gạo, than đá, cao su, cà phê thì tốc độ tăng kim ngạch xuất khẩu chỉ là 19%. Về thị trường, do nhu cầu giảm và khách hàng không có khả năng thanh toán, nên nhiều đơn đặt hàng xuất khẩu vào Mỹ, EU, Nhật với các mặt hàng: dệt may, hạt tiêu, hạt điều, đồ gỗ,... đều giảm từ 20 - 30%. Hàng thủy sản xuất khẩu vào Nga bị ứ đọng do không có khả năng thanh toán. Nhiều hợp đồng xuất khẩu bị hoãn, hoặc phải lùi thời hạn sang năm sau. Việc ký kết các hợp đồng xuất khẩu mới gặp nhiều khó khăn.

Bởi vậy các doanh nghiệp cũng không dám vay vốn NHTM trong bối cảnh tiêu thu hàng hóa như vậy, còn các NHTM cũng lo sợ rủi ro không mạnh dạn cho vay nhiều lĩnh vực.

Cũng do tác động của khủng hoảng tài chính, khách quốc tế đến Việt Nam giảm. Từ đó làm giảm nguồn thu của nhóm khách hàng kinh doanh du lịch, khách sạn, nhà hàng, ảnh hưởng nhất định đến quan hệ tín dụng, quan hệ tiền gửi, quan hệ dịch vụ với NHTM ■





ương (NHTW) theo các chuẩn mực quốc tế.

Năm 2008 NHNN tiếp tục tăng cường hợp tác với nhiều NHTW các nước trên khắp thế giới thông qua việc thảo luận ký kết các văn bản hợp tác dưới hình thức Bản ghi nhớ và Thư trao đổi. Gần đây nhất, trong chuyến thăm và làm việc chính thức tại NHTW Trung Quốc tháng 11/2008, Thống đốc NHNN và Thống đốc Ngân hàng Nhân dân Trung Hoa đã đi đến nhất trí về việc thực hiện sáng kiến hợp tác giữa 2 NHTW trong trao đổi và chia sẻ thông tin nhằm hỗ trợ đối phó với cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu và các ảnh hưởng của nó đến khu vực Châu Á. Sự kiện này đánh dấu bước phát triển mới trong quan hệ hợp tác giữa hai NHTW, đặc biệt trong bối cảnh cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu.

Trong lĩnh vực hội nhập ngân hàng giai đoạn hậu gia nhập WTO, với vai trò cơ quan chủ trì trong hội nhập quốc tế ngành ngân hàng, trong năm vừa qua, NHNN đã thực hiện đầy đủ và hiệu quả các nhiệm vụ được Chính phủ giao trong chương trình hành động của Chính phủ sau khi Việt Nam gia nhập WTO giai đoạn 2007 – 2012, bám sát theo lộ trình và thời gian biểu đặt ra trong các cam kết của ngành ngân hàng. NHNN đã tiến hành xây dựng và ban hành Chương trình hành động của NHNN thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ sau khi Việt Nam gia nhập WTO.

Trong bối cảnh khủng hoảng tài chính diễn ra trên phạm vi toàn cầu và có ảnh hưởng ngày một lớn đến mọi quốc gia, việc trao đổi thông tin và tư vấn chính sách giữa NHNN và các đối tác quốc tế đã được tăng cường mạnh mẽ. Trong những tháng đầu năm, khi tập trung thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ dành ưu tiên hàng đầu là kiểm chế lạm phát, NHNN đã nhận được các đánh giá, bài học kinh nghiệm và tư vấn chính sách của các tổ chức tài chính tiền tệ quốc tế, các NHTW đối tác, từ đó làm cơ sở tư vấn cho Chính phủ đưa ra những giải pháp kịp thời và phù hợp. Khi cuộc khủng hoảng tài chính lan rộng trên quy mô toàn cầu, việc khai thác ý kiến tư vấn chính sách của các đối tác quốc tế này càng được tăng cường, và cùng với những kênh thông tin cập nhật và đáng tin cậy về diễn biến trên các thị trường khu vực và trên thế giới, tư vấn và đối thoại chính sách từ các tổ chức này đã và đang là nguồn thông tin tham khảo hữu ích cho lãnh đạo và các bộ phận chức năng của NHNN trong việc hoạch định chính sách.

Năm 2008 còn đánh dấu việc NHNN tổ chức thành công các sự kiện quốc tế quan trọng và góp phần tăng cường vai trò của Việt Nam nói chung và NHNN nói riêng tại các diễn đàn quốc tế. Một trong những sự kiện ngoại giao nổi bật của NHNN trong năm 2008 là việc tổ chức thành công khi lần đầu tiên đăng cai các Hội nghị Thống đốc và Phó Thống đốc NHTW ASEAN. Hội nghị đã tạo

diễn đàn để các nhà lãnh đạo và các chuyên gia về ngân hàng tài chính trong khu vực cùng nhau trao đổi về các vấn đề chung của khu vực cũng như khả năng tăng cường và mở rộng quan hệ hợp tác ngân hàng, tài chính trong khối ASEAN. Trên các diễn đàn quốc tế khác, năm qua NHNN đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tăng cường vai trò của Việt Nam tại các diễn đàn quốc tế của các tổ chức như IMF, WB và ADB. Tại Hội nghị Thường niên ADB 2008, Thống đốc NHNN đã đảm nhiệm thành công vai trò đồng chủ tọa hội nghị. Tiếp đó, tại Hội nghị Thường niên WB/IMF, Thống đốc NHNN đã được toàn thể Hội đồng Thống đốc đại diện cho các quốc gia thành viên nhất trí bầu giữ chức chủ tọa Hội nghị Hội đồng Thống đốc WB/IMF năm 2009, chức danh cao nhất để chủ trì các hội nghị của Hội đồng Thống đốc WB/IMF trong năm tới.

### Hoạt động của các TCTD nước ngoài tại Việt Nam

Hai năm sau khi Việt Nam trở thành thành viên của WTO, khu vực ngân hàng của Việt Nam chứng kiến sự gia tăng và phát triển không ngừng của khối ngân hàng ngoại. Đến nay, đã có các TCTD của 22 quốc gia và vùng lãnh thổ được NHNN cấp giấy phép hiện diện thương mại hoặc đặt Văn phòng đại diện tại Việt Nam với 33 ngân hàng được cấp phép mở chi nhánh; 05 ngân hàng liên doanh với 19 chi nhánh trực thuộc; 03 ngân hàng 100% vốn nước ngoài; 09 TCTD phi ngân hàng có vốn đầu tư nước ngoài và 54 văn phòng đại diện.

Riêng trong năm vừa qua, NHNN đã cấp phép thành lập và hoạt động cho 03 ngân hàng 100% vốn nước ngoài (đó là ngân hàng HSBC, Standard Chartered Bank và ngân hàng ANZ); cấp phép hoạt động cho 04 chi nhánh ngân hàng nước ngoài- là chi nhánh Ngân hàng Commonwealth (Australia), NH Taipei Fubon (Đài Loan), Industrial Bank of Korea (Hàn Quốc), NH Sumitomo (Nhật Bản); và 03 công ty tài chính: PPF (Cộng hòa Séc), GE Money (Mỹ) và Toyota (Nhật Bản); đã cấp phép mở 06 văn phòng đại diện và đóng cửa thu hồi giấy phép





02 văn phòng khác. Ngoài ra, với tiến trình sáp nhập, hợp nhất của một số ngân hàng mẹ trên thị trường quốc tế, ngân hàng Royal Bank of Scotland (RBS) đã có mặt lần đầu tiên tại Việt Nam với vai trò là ngân hàng mẹ của Ngân hàng ABN AMRO chi nhánh Hà Nội.

Từ giữa năm 2008, khủng hoảng tài chính bắt đầu từ Mỹ lan rộng sang các khu vực và những diễn biến không thuận lợi của kinh tế thế giới đã tác động đến kinh tế Việt Nam và ảnh hưởng nhất định đến hệ thống các TCTD Việt Nam. Tuy nhiên, với những giải pháp tích cực và quyết liệt của Chính phủ và NHNN, hiện tại hệ thống các TCTD Việt Nam nói chung và các TCTD nước ngoài tại Việt Nam nói riêng vẫn hoạt động an toàn với mức tăng trưởng khá và tương đối ổn định, kết quả kinh doanh có lãi. Tổng huy động vốn đầu tư nước ngoài đạt 22.957 tỷ đồng, tăng 46% so với cuối năm 2007. Tổng dư nợ tín dụng của các TCTD nước ngoài đạt 152.952 tỷ đồng. Các TCTD nước ngoài đều tuân thủ nghiêm túc pháp luật Việt Nam, các quy định của NHNN. Các TCTD phi ngân hàng nước ngoài luôn đảm bảo tốt các tỷ lệ an toàn như tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu, tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn sử dụng cho vay trung và dài hạn, tỷ lệ khả năng chi trả.

Trong năm 2008, tỷ lệ nợ xấu nói chung của cả khối ngân hàng ngoại tăng so với 31/12/2007, tuy nhiên mức tăng không đáng kể. Về tổng thu nhập trước thuế, mặc dù có một số chi nhánh ngân hàng nước ngoài và công ty tài chính bị lỗ nhưng lợi nhuận trước thuế của cả khối là 1.418 tỷ đồng.

Với lợi thế về năng lực tài chính và kinh nghiệm trong lĩnh vực ngân hàng, các TCTD có vốn đầu tư nước ngoài luôn tiên phong trong việc phát triển và áp dụng các công nghệ hiện đại, các sản phẩm dịch vụ ngân hàng mới tại thị trường Việt Nam như hoạt động ngân hàng điện tử, hoạt động bao thanh toán... Các TCTD này đã và đang làm tốt vai trò cầu nối cho các nhà đầu tư nước ngoài

đến với thị trường và doanh nghiệp Việt Nam, cũng như có những hỗ trợ đáng kể đối với NHNN và các ngân hàng thương mại trong việc cung cấp những kiến thức bổ ích, giới thiệu một số luật, văn bản pháp qui nước ngoài liên quan, đào tạo cán bộ, tổ chức các buổi hội thảo, giới thiệu các kỹ năng ngân hàng hiện đại và cải thiện mối quan hệ ngân hàng đại lý với các NHTM của Việt Nam. Các TCTD nước ngoài trong năm qua cũng đã đóng góp một phần không nhỏ trong quá trình soạn thảo và triển khai thực hiện các văn bản pháp quy của NHNN cũng như đóng góp các ý kiến tích cực với NHNN và Chính phủ Việt nam trong quá

trình điều hành chính sách kinh tế vĩ mô.

Đặc biệt, trong năm 2008, cơ chế đối thoại thường xuyên và thiết thực giữa NHNN và các TCTD nước ngoài hoạt động tại Việt Nam đã tiếp tục được triển khai tích cực. Cơ chế này đã tạo một diễn đàn đối thoại định kỳ để Nhóm Công tác Ngân hàng thuộc Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam thay mặt cộng đồng ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam trao đổi một cách thẳng thắn và cởi mở với lãnh đạo và các đơn vị hữu quan của NHNN. Việc đối thoại thường xuyên đã giúp các ngân hàng hiểu rõ các chính sách, quy định của Việt Nam trong lĩnh vực ngân hàng, và ngược lại, giúp NHNN nắm bắt được các mối quan tâm và đề xuất của các ngân hàng để từ đó giải quyết kịp thời và hiệu quả những vấn đề còn tồn tại. Chúng tôi hy vọng diễn đàn này sẽ tiếp tục được duy trì và phát huy hiệu quả trong thời gian tới nhằm góp phần hoàn thiện môi trường thể chế cho hoạt động ngân hàng nói chung và các ngân hàng nước ngoài nói riêng.

Với tư cách là thành viên WTO, Chính phủ Việt Nam đã và đang hoạch định các chính sách nhất quán nhằm tạo một sân chơi bình đẳng cho tất cả các loại hình TCTD trên thị trường tài chính của Việt Nam, tạo một môi trường đầu tư ngày càng thuận lợi hơn với mong muốn các nhà đầu tư nước ngoài nói chung, cũng như các định chế tài chính nước ngoài nói riêng sẽ tham gia nhiều hơn vào thị trường Việt Nam thông qua các sản phẩm mới, các dịch vụ hiện đại và những thông lệ hoạt động ngân hàng tốt nhất. Trong thời gian sắp tới, ngày càng nhiều TCTD nước ngoài có nhu cầu hiện diện thương mại tại Việt Nam, sự cạnh tranh trên lĩnh vực ngân hàng sẽ gia tăng, đòi hỏi từng TCTD phải tiếp tục nỗ lực đổi mới công nghệ, tích cực đưa ra các sản phẩm dịch vụ mới, cải tiến qui trình nghiệp vụ để nâng cao hiệu quả hoạt động. NHNN sẽ cố gắng ban hành những chính sách tiến dần theo các chuẩn mực quốc tế, thúc đẩy cạnh tranh lành mạnh, tạo điều kiện cho các TCTD phát triển ổn định và bền vững, đóng góp tích cực vào công cuộc phát triển kinh tế của Việt Nam.

Có thể thấy, năm 2008 tiếp tục chứng kiến sự phát triển của mối quan hệ hợp tác chặt chẽ giữa NHNN và cộng đồng các tổ chức tài chính tiền tệ quốc tế, và các đối tác song phương và đa phương, cũng như sự lớn mạnh không ngừng của các TCTD nước ngoài đang hoạt động tại Việt nam. Tại phiên họp thường niên năm 2008 của các nhà tài trợ cho Việt Nam, cộng đồng các nhà tài trợ đã thông báo cam kết tài trợ trên 5 tỷ USD theo hình thức hỗ trợ phát triển cho Việt Nam trong năm tới. Con số cam kết này chứng tỏ sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế với công cuộc phát triển kinh tế xã hội của Việt Nam và là minh chứng cho việc Việt Nam đang đi đúng hướng trên con đường phát triển của mình ■

